

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Bản án số:01/2020/HSST
Ngày: 03/02/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bửu Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đại Hải**
Bà **Phan Thị Hồng**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham, tỉnh Khánh Hòa gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Xuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2019/HSST ngày 20/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1995 tại Phú Yên; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Phan Văn T (sinh năm 1971) và mẹ: Tô Thị L (sinh năm 1970); tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 146/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 15 tháng tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 02 tỉnh Lâm Đồng, chấp hành xong ngày 09/9/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/11/2019. Có mặt.

*** Người bị hại:**

Anh **Đoàn Hoàng V**, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố X, phường P, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Trần Ngọc P**, sinh năm 1994, trú tại: Thôn T, xã X, thị xã S, Phú Yên. Vắng mặt.

2. Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố P, phường C, thành phố R, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông **Ngô Vũ T**, sinh năm 1969, trú tại: Đường C, phường H, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/5/2019, Phan Văn T và Trần Ngọc P thuê phòng số 3 Nhà nghỉ N ở Tổ dân phố L, phường C, thành phố R để ngủ. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24/5/2019, T đi mua xôi về ăn thì thấy cửa phòng ngủ số 5 có gắn chìa khóa trên ổ khóa nên nảy sinh ý định lẻ vào trộm cắp tài sản. T mở cửa phòng đi vào thấy anh Đoàn Hoàng V và chị Nguyễn Thị T đang ngủ trên giường. T lấy một điện thoại di động hiệu Oppo A7, 685.000 đồng và 02 đô la Mỹ của anh V. Sau đó, bị anh V phát hiện truy hô, T bỏ chạy thì bị anh V cùng mọi người tại Nhà nghỉ N giữ lại và báo Công an phường C làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/HĐĐG ngày 30/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 trị giá: 4.581.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 02 đô la Mỹ trị giá: 45.600 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo Phan Văn T thực hiện hành vi trộm cắp là: $4.581.000đ + 45.600đ + 685.000đ = 5.311.600$ đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSCR-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng về nội dung, thay đổi về nhân thân xác định bị cáo có một tiền sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn T xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tất cả các vật chứng gồm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 và 02 đô la Mỹ, số tiền 685.000 đồng đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều tra pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24/5/2019, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu anh Đoàn Hoàng V trong việc bảo vệ và quản lý tài sản, bị cáo Phan Văn T đã trộm cắp của anh V một điện thoại di động hiệu Oppo A7, 685.000 đồng và 02 đô la Mỹ, tổng trị giá tài sản bị cáo Phan Văn T thực hiện hành vi trộm cắp là 5.311.600 đồng (*Năm triệu ba trăm mười một nghìn sáu trăm đồng*). Vì vậy, bị cáo Phan Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Phan Văn T theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng lười lao động, để có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh ra Quyết định truy nã đối với bị cáo đã gây khó khăn cho quá trình điều tra; bị cáo có một tiền sự ngày 16/8/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã chấp hành xong ngày 09/9/2017. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phấn đấu cải tạo tốt.

[3] Về xử lý vật chứng: Tất cả các vật chứng gồm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7 và 02 đô la Mỹ, số tiền 685.000 đồng đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Văn T;

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn T 09 (Chín) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/11/2019.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bị hại nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Bảy Nhuận

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA